

Câu 8: Cho các chất sau: nước chanh, đường, nước mắm, sữa tươi, muối tinh, nước cất, khí oxi, không khí. Số chất tinh khiết là:

- A. 2 B. 3 C. 5 D. 4

Câu 9: Dãy nào dưới đây đều là hỗn hợp

- A. Không khí, nước mưa, khí oxigen B. Khí hidrogen, thủy tinh, nước tinh khiết
C. Khí carbonic, cafe sữa, nước ngọt D. Nước đường, sữa, nước muối

Câu 10: Một hỗn hợp gồm bột Iron và bột Sulfur , làm thế nào để tách được bột Iron ra khỏi bột Sulfur.

- A. Lọc B. Nam châm C. Đũa thủy tinh D. Ống nghiệm

Câu 11: Dãy chất nào dưới đây đều là đơn chất.

- A. Nước cất (H_2O), gang (hỗn hợp gồm Fe, C,...)
B. Muối ăn ($NaCl$), đường glucozơ ($C_6H_{12}O_6$)
C. Khí Chlorine (Cl_2), khí nitrogen (N_2)
D. Rượu etylic (C_2H_5OH), không khí

Câu 12. Dựa vào tính chất nào dưới đây mà ta khẳng định được một chất lỏng nào đó là tinh khiết?

- A. Không màu, không mùi B. Không tan trong nước
C. Lọc được qua giấy lọc D. Có nhiệt độ sôi nhất định

Câu 13. Dãy những vật thể nào sau đây đều được làm từ nguyên tố Iron (Fe)

- A. đường ray, máy móc, bóng đèn B. Cốc nhựa, chai, lưỡi dao
C. Cốc nhựa, cầu, chai nhựa D. đường ray, song sắt cửa sổ, lưỡi dao

Câu 14. Điểm giống nhau của đường và muối là:

- A. Cả hai đều không tan trong nước B. Cả hai đều có vị ngọt
C. Cả hai đều tan trong nước D. Cả hai đều là chất lỏng

Câu 15: Hỗn hợp nào sau đây có thể tách riêng các chất thành phần bằng cách cho hỗn hợp và nước, sau đó khuấy kĩ và lọc?

- A. Cát và muối ăn B. Bột than và bột sắt
C. Đường và muối D. Giấm và rượu

Câu 16: Rượu etylic(còn) sôi ở $78,3^{\circ}$ nước sôi ở 100°C . Muốn tách rượu ra khỏi hỗn hợp nước có thể dùng cách nào trong số các cách cho dưới đây?

- A. Lọc B. Bay hơi
C. Chưng cất ở nhiệt độ khoảng 80° D. Không tách được

Câu 17: Kí hiệu của nguyên tố Calcium là

- A. Cs B. Sn C. Ca D. B

Câu 18: Khối lượng 1đvC là:

- A. $1,9926 \cdot 10^{-24}\text{kg}$ B. $1,6605 \cdot 10^{-27}\text{g}$
C. $1,9925 \cdot 10^{25}\text{kg}$ D. $1,6605 \cdot 10^{-24}\text{g}$

Câu 19: Phát biểu nào sau đây *sai* ?

- A. số p là số đặc trưng của nguyên tố hóa học
B. nguyên tố hóa học là tập hợp những nguyên tố cùng loại, có cùng số p trong hạt nhân
C. $1 \text{ đvC} = 1,6605 \times 10^{-24} \text{ (g)}$
D. Oxiogen là nguyên tố chiếm gần nửa khối lượng vỏ trái đất

Câu 20: Một nguyên tử của nguyên tố X có $p = 20$. Biết rằng tổng số hạt nguyên tử là 58.

Xác định số notron (n) của nguyên tử đó là

- A. số $n = 18$ B. số $n = 19$ C. số $n = 20$ D. số $n = 38$

Câu 21: Cho nguyên tử khối của oxigen là 16. Khối lượng thực (khối lượng bằng gam) của nguyên tử oxigen trên.

- A. $m_{\text{O}} = 2,6558 \cdot 10^{-23}\text{kg}$ B. $m_{\text{O}} = 2,6568 \cdot 10^{-24}\text{g}$
C. $m_{\text{O}} = 2,6558 \cdot 10^{-23}\text{g}$ D. $m_{\text{O}} = 2,6568 \cdot 10^{-22}\text{g}$

Câu 22: Cho điện tích hạt nhân của X là $15+$. Biết rằng số hạt mang điện nhiều hơn không mang điện là 14. Xác định nguyên tố và số khối

- A. Nguyên tố P và $A = 30$ B. Nguyên tố Si và $A = 29$
C. Nguyên tố P và $A = 31$ D. Nguyên tố Cl và $A = 35,5$

Câu 23: 7Cl có ý nghĩa gì?

- A. 7 chất Chlorine
B. 7 nguyên tố Chlorine
C. 7 nguyên tử Chlorine
D. 7 phân tử Chlorine

Câu 24: Biết Fe = 56; Ca = 40. So sánh nguyên tử canxi (Ca) và nguyên tử sắt (Fe) ta thấy:

- A. Nguyên tử Ca nặng hơn nguyên tử Fe 1,4 lần
B. Nguyên tử Fe nặng hơn nguyên tử Ca 1,4 lần
C. Nguyên tử Ca nặng hơn nguyên tử Fe 0,7 lần
D. Nguyên tử Ca nhẹ hơn nguyên tử Fe 0,7 lần

Câu 25: Đơn vị của nguyên tử khối, phân tử khối là gì?

- A. gam
B. kg
C. g/cm³
D. đvC

Câu 26: Nguyên tố X có nguyên tử khối bằng 3,5 lần nguyên tử khối của oxi. X là nguyên tố nào sau đây?

- A. Ca
B. Na
C. K
D. Fe

Câu 27: Đốt cháy một chất trong oxigen thu được nước và khí cacbonic. Chất đó được cấu tạo bởi những nguyên tố nào?

- A. Carbon
B. Hydrogen
C. Carbon và hydrogen
D. Carbon, hydrogen và có thể có oxygen

Câu 28: : Các dạng đơn chất khác nhau của cùng một nguyên tố được gọi là các dạng:

- A. hoá hợp
B. hỗn hợp
C. hợp kim
D. thù hình

Câu 29: Cho dãy các kí hiệu các nguyên tố sau: O, Ca, N, Fe, S. Theo thứ tự tên của các nguyên tố lần lượt là:

- A. Oxygen, carbon, aluminium, copper, Iron
B. Oxygen, calcium, neon, iron, sulfur
C. Oxygen, carbon, nitrogen, zinc, iron
D. Oxygen, calcium, nitrogen, iron, sulfur

Câu 30: Phân tử khối của khí oxigen gấp mấy lần phân tử khối của khí hydrogen

- A. 4 lần
B. 2 lần
C. 16 lần
D. 32 lần

BẢNG TRẢ LỜI TRẮC NGHIỆM

1	2	3	4	5
6	7	8	9	10
11	12	13	14	15
16	17	18	19	20
21	22	23	24	25
26	27	28	29	30